

KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Th.S NGUYỄN HUY THIÊM

Phó giám đốc thư viện tỉnh Hải Dương

KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Tính đến nay, toàn bộ vốn tài liệu kho đọc, kho tra cứu, kho địa chí (cuối 2001 cập nhật xong kho mượn) đã được hồi cố xong, với tổng số 18.747 biểu ghi; Cập nhật hơn 2800 tên sách mới nhập giai đoạn từ 1997 trở lại đây. Đã in 97.388 phích in cho hệ thống mục lục phòng đọc - kho tra cứu - kho địa chí bao gồm: Công vụ - Phân loại - Chữ cái. Về cơ bản, vốn sách được hồi cố và cập nhật đã sẵn sàng phục vụ bạn đọc trên các phương tiện tra tìm điện tử (On-Line) khi được trang bị đủ cơ sở máy tính cho các điểm truy cập tại phòng phục vụ.

- Cập nhật 3.554 biểu ghi cho cơ sở dữ liệu Báo-Tạp chí có nội dung liên quan đến địa phương (bắt đầu từ 1996 đến nay - Cập nhật thường xuyên).

Như vậy, toàn bộ dữ liệu được quản lý bằng phần mềm CDS/ISIS trên máy tính đến 9/2001, hiện có 25.101 biểu ghi (Size: 38.18 MB).

- Biên soạn các thư mục sách, báo với các loại hình:

+ **Thư mục thông báo định kỳ trích - tóm tắt bài đăng báo tạp chí** có nội dung liên quan đến địa phương hàng quý. Đến nay đã biên soạn và phát hành 20 số (từ 1996 đến nay) gồm 3.554 tên tư liệu; với số trang in bình

quân 30-40 tr/số.

+ **Thư mục thông báo sách mới:** Từ 2001 triển khai việc biên soạn thư mục thông báo sách mới cung cấp cho các thư viện huyện, thành phố, các thư viện chuyên ngành (nhà trường, cơ quan, xí nghiệp...) với mục đích thông báo tên tài liệu và định hướng kỹ thuật biên mục cho thư viện cơ sở. Đã có 506 tên tài liệu mới nhập năm 2001 được thông báo trên loại hình thư mục này.

+ **Thư mục chuyên đề:** Riêng năm 2000, biên soạn 6 thư mục chuyên đề về các đề tài "Đảng cộng sản Việt Nam, người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam - (3/2/1930 - 3/2/2000)" (265 tên tư liệu); "Đại thắng mùa xuân 1975 - Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp giải phóng, thống nhất đất nước" (304 tên tư liệu); "Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới" (350 tên tư liệu); "Cách mạng Việt Nam và sự nghiệp đổi mới" (77 tên tư liệu - Phục vụ kỷ niệm 55 năm CMT8 & Quốc khánh 2/9); "Tư liệu về Đảng bộ Hải Dương - Những hoạt động sau đại hội đại biểu đảng bộ lần thứ 12 và tư liệu về lịch sử đảng bộ các địa phương trong tỉnh" (Thư mục chuyên đề - 105 tài liệu); "Hung Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn. Thiên tài quân sự - Dấu ấn lịch sử trường tồn" (Thư mục nhân vật nhân kỷ niệm 700 năm Trần Hưng Đạo - 51 tài liệu)...

Năm 2001, đáp ứng các đề tài nghiên cứu địa phương, đã biên soạn các thư mục: "Sách tham khảo về kinh tế doanh nghiệp", "Tham khảo về Văn hóa học", "Hương ước làng xã Hải Dương"...

Tất cả các thư mục nêu trên đều được thực hiện bằng

máy trên CSDL đã đăng nhập và được sao gửi tới hơn 100 đơn vị và cá nhân trong - ngoài tỉnh.

*** Máy tính và thiết bị ngoại vi hiện có:**

- Máy tính: 04 máy (1 Oliveti - 386; 1 TEC - 486; 1 IBM - 586 + CR-ROM 28.2; 1 Computer Celeron -433 Hz + CD-ROM 40X).

- Máy in: 04 máy (1 Epson FX-1050; 1 Epson LQ-2170, 1 Laser Jet 6L, 1 Laser Jet 1100).

- Thiết bị ngoại vi:

+ 02 Modem (1 Motorola 28.8; 1 Fax Modem V.90 - 56 K.)

+ 01 Scanner Acer 640P

Tất cả các thiết bị máy móc đều đang được vận hành an toàn và chưa gặp một sự cố nào (dù chỉ là nhỏ) trong suốt 5 năm vừa qua.

THỬ NGHIỆM CHUYỂN DẠNG MỘT SỐ TƯ LIỆU ĐỊA CHỈ THÀNH CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

◆ Các sản phẩm thông tin

- Chế bản lại một số tài liệu địa chỉ được sưu tầm, soạn thảo và dịch thuật trước đây vốn thực hiện trên máy đánh chữ thành tài liệu có thể lưu trữ được, xem - đọc và in được trên máy tính cá nhân và các thiết bị ngoại vi. Tổng số trang chế bản gồm 1061 tr.A4 (của 15 tài liệu địa chỉ). Đây cũng chính là nguồn tài liệu số hóa đầu tiên, nguyên liệu khởi thủy cho các dữ liệu toàn văn (Full Text) sau này.

- Sử dụng phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ văn phòng Access 97 giúp lưu trữ và tìm kiếm, truy xuất thông tin để xây dựng một số CSDL quan trọng sau đây:

- * "Tiến sĩ nho học Hải Dương": 647 biểu ghi
- * "Bia Tiến sĩ nho học Hải Dương": 71 biểu ghi
- * "Tiến sĩ nho học Hải Dương và các tác phẩm văn chương còn lại": 48 biểu ghi
- * "Sự kiện Hải Dương 2000 năm": 1525 biểu ghi
- * "Bác Hồ với nhân dân Hải Dương": 48 biểu ghi

Các CSDL này được thiết kế trên một giao diện thân thiện, dễ dùng, dễ truy xuất và kết xuất bản in thuận tiện.

- Sử dụng ngôn ngữ siêu văn bản (HTML) thử nghiệm xây dựng trang WEB đơn vị, trong đó dành một phần thiết đặt giao diện cho người sử dụng tra cứu, xem các CSDL được xây dựng trên Access 97, đọc các dữ liệu toàn văn (Full Text), thử nghiệm xây dựng từ điển nhân vật giao diện Web:

- * Tra cứu về "Sự kiện Hải Dương 2000 năm"
- * Đọc các dữ liệu toàn văn như: tài liệu địa chí, thư mục nhân vật
- * Tra cứu nhân vật về "Bia tiến sĩ nho học Hải Dương"
- * Tra cứu về "97 di tích lịch sử văn hóa Hải Dương đã được xếp hạng quốc gia"

....

NHỮNG DỰ ĐỊNH TRONG VÀI NĂM TỚI

- Tăng cường máy tính nghiệp vụ ở mỗi bộ phận công tác (ít nhất thêm 5 máy) để thực hiện nối mạng nội bộ.
- Thực hiện nối mạng Internet với một nhà cung cấp nào đó (VDC, FPT), thực hiện khai thác và tích hợp thông tin trước hết với CINET...
- Xây dựng trung tâm Thông tin - Tra cứu VHNT và tài liệu địa chí, địa phương. Vừa tạo mặt bằng làm việc bao

gồm thiết bị máy móc (10 máy tính) cho cộng tác viên công tác địa chỉ tích hợp, xử lý, khai thác thông tin; vừa thiết lập một hình thức phục vụ đọc đa phương tiện (Multimedia Rooms) nhằm thực hiện một bước xã hội hóa Thư viện. Khi có điều kiện tài chính, người đọc có thể truy cập Internet quốc tế tại trung tâm này.

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ KIẾN NGHỊ

- Nhận thức về nhân lực chủ yếu của quá trình ứng dụng công nghệ trước hết và chủ yếu vẫn là những người làm công tác thư viện.

- Định hướng lâu dài và xuyên suốt quá trình ứng dụng công nghệ tin học vào công tác thư viện tỉnh là:

● Chiến lược phát triển các ứng dụng công nghệ phải dựa hẳn vào năng lực chuyên môn thư viện, thư mục và bao quát mọi quy trình hoạt động nghiệp vụ. Công nghệ tin học là phương tiện chuyển tải năng lực xử lý, khai thác, phục vụ và tiếp cận người đọc, người dùng tin.

● Mục tiêu quan trọng và tập trung ứng dụng công nghệ là lĩnh vực công tác địa chỉ, nơi thể hiện năng lực phục vụ rõ nét nhất của thư viện trung tâm tỉnh. Bên cạnh đó, thành quả ứng dụng công nghệ phải tạo điều kiện để các sản phẩm thông tin thư viện thư mục hướng tới đối tượng người dùng là bạn đọc của thư viện, là các cơ quan thư viện thuộc hệ thống TVCCNN, và tiến đến tiếp cận mọi đối tượng dùng tin trong xã hội.

- Người cán bộ quản lý phải nắm bắt được xu hướng phát triển công nghệ, định hướng được việc phát triển các ứng dụng. Chí ít cũng tạo ra được các điều kiện cần và đủ

cho quá trình phát triển, và tuyệt đối, không được phép đứng ngoài quá trình dẫn đến việc không kiểm soát được các biến thái phát triển công nghệ. (Vd: quản lý vốn dữ liệu, khai thác cái gì, ở đâu, phục vụ ai...).

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ:

Các cơ quan quản lý ngành như Vụ Thư viện, TVQG Việt Nam cần tăng cường giúp đỡ các thư viện tỉnh thành trên các vấn đề:

- Có chiến lược lâu dài về phát triển công nghệ thông tin, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý hệ thống.

- Đưa các hoạt động tích hợp và khai thác thông tin của hệ thống Thư viện công cộng nhà nước vào quy hoạch phát triển tới 2010. Trong đó các quan hệ trao đổi, mua bán tư liệu, tài liệu hoặc khai thác tích hợp tài liệu qua mạng thông tin cần có hành lang pháp lý trên cơ sở Pháp lệnh Thư viện và các văn bản pháp quy liên quan (vấn đề lưu trữ các chế bản in điện tử - một dạng dữ liệu toàn văn, các quy định của việc xuất bản, tác quyền...).

- Có chính sách quản lý nhà nước phù hợp trong việc kiểm soát, trao đổi, bảo toàn CSDL hệ thống, tiếp cận các nguồn lực ngoài hệ thống.

- Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng việc phát triển công nghệ, phát triển thiết bị, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về chính sách tài chính cho toàn hệ thống một cách phù hợp, lâu dài. Đặc biệt, các điều kiện về truy cập mạng Intranet, Internet cũng như biểu giá truy cập theo hướng có lợi cho các thư viện cũng cần được các cơ quan hữu quan quan tâm, ủng hộ.